

Bản án số: 59 /2018/HS-PT
Ngày 05 tháng 11 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Ngọc Như

Các Thẩm phán: Ông Châu Văn Mỹ

Ông Cao Văn Tám

- Thư ký phiên tòa: Bà Ca Kiều Nguyệt, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Xuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 67/2018/TLPT-HS ngày 17 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo Võ Thị C và các bị cáo khác. Do có kháng cáo của bị cáo Võ thị C, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2018/HS-ST ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị cáo có kháng cáo: Võ Thị C, sinh năm 1968 tại tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp B, xã C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu; Chỗ ở hiện nay: Ấp T, xã V, huyện V, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Minh B (chết) và bà Phạm Thị H (sinh năm 1943); có chồng là ông Lê Văn D (sinh năm 1969) và 02 người con (lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 1997); tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 22/4/2014 bị công an huyện V xử phạt hành chính về hành vi mua số đề, đã chấp hành quyết định xử phạt xong ngày 23/4/2014. Bị cáo tại ngoại, (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn U là Luật sư của Văn Phòng Luật sư V thuộc Đoàn luật sư tỉnh Sóc Trăng, (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Lê Băng C, sinh ngày 17 tháng 8 năm 1990 tại tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp T, xã V, huyện V, tỉnh Bạc Liêu, không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 50 phút ngày 04 tháng 01 năm 2018, tại quầy thuốc tây B thuộc ấp T, xã V, huyện V, tỉnh Bạc Liêu, Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu bắt quả tang Lê Băng C đang cầm phoi đề trên tay. Qua kiểm tra Công an tỉnh Bạc Liêu đã thu giữ các vật chứng gồm: 08 (tám) phoi số đề được đánh số thứ tự từ 1 đến 8; 02 (hai) quyển tập học sinh có ghi nhiều chữ và con số, trong đó có 01 (một) quyển tập học sinh có dòng chữ Summer – fantasy – Landscape có ghi phoi số đề được đánh số thứ tự là 9; 03 (ba) tờ giấy kết quả xổ số kiến thiết; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu “Nokia” bên trong có sim số thuê bao 088xxx; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu “Nokia” màu trắng, đen, bên trong có sim số thuê bao 0984xxx; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu “PHILIPS” bên trong có 02 (hai) sim (02 sim không hoạt động); 02 (hai) cây bút mực; 01 (một) máy tính hiệu Casio; 01 (một) máy tính xách tay (Laptop) nhãn hiệu Asus; số tiền 19.680.000 đồng (tạm giữ tại khu vực quầy thuốc tây); số tiền 1.260.000 đồng (tạm giữ trên người Lê Băng C) và số tiền 860.000 đồng (tạm giữ trên người Đặng Quang V là chồng của bị cáo C).

Kiểm tra điện thoại “Nokia”, bên trong có sim số thuê bao 088xxx phát hiện 06 tập tin ghi âm của ngày 04/01/2018. Trong đó, các tập tin ghi âm “âm000.amr”, “âm001.amr”, “âm002.amr”, “âm004.amr” là những tập tin ghi âm bị can Lê Băng C nhận đặt số từ những người khác gọi đến để mua số đã được tổng hợp vào tờ phoi số 5; riêng hai tập tin ghi âm “âm003.amr”, “âm005.amr” là các tập tin ghi âm mà Lê Băng C điện thoại giao phoi lại cho thầu (không rõ tên, địa chỉ) từ tờ phoi số 5. Kiểm tra thư trong mục tin nhắn của điện thoại di động nhãn hiệu “Nokia” bên trong có sim số thuê bao 088xxx có chứa nội dung Lê Băng C nhận phoi số đề của người chơi là Võ Thị C.

Quá trình điều tra, bị cáo Lê Băng C khai nhận đã hoạt động ghi số đề khoảng 01 đến 02 tháng. Hàng ngày, các tay em và người chơi đề đến giao và ghi số đề cho bị cáo tại quầy thuốc tây B. Ngoài ra, bị cáo còn sử dụng điện thoại di động hiệu “Nokia” có sim số thuê bao 088xxx để nhận và ghi số đề từ người khác. Nếu số tiền ghi số đề trong ngày dưới 12.000.000 đồng thì bị cáo sẽ trực tiếp thắng thua với người chơi đề, nếu số tiền ghi số đề vượt quá 12.000.000 đồng thì bị cáo sẽ giao phoi lại cho thầu để hưởng tiền hoa hồng.

Bị cáo và người chơi dựa vào kết quả xổ số kiến thiết cùng ngày của các đài Miền Nam và các đài Miền Bắc để xác định thắng thua. Hình thức chơi bao gồm số đầu, số đuôi, số lô 02 con, số lô 03 con và số đá. Đối với đài Miền Nam, tỷ lệ thu tiền được bị cáo tính như sau: Đối với số đầu, số đuôi, người mua bao nhiêu thì bị cáo thu tiền bấy nhiêu; số lô 02 con, số lô 03 con nhân lên 15 lần (người chơi đặt số lô 02 con, số lô 03 con với số tiền 1.000 đồng thì bị cáo thu số tiền là 15.000 đồng); số đá nhân lên 30 lần (người chơi đặt con số đá với số tiền 1.000 đồng thì bị cáo thu số tiền là 30.000 đồng). Đối với đài miền Bắc, tỷ lệ thu tiền đối với số đầu được nhân lên 04 lần (người chơi đặt con số đầu với số tiền 1.000 đồng thì bị cáo thu số tiền là 4.000 đồng); số lô 02 con nhân lên 23

lần (người chơi đặt số lô 02 con với số tiền 1.000 đồng thì bị cáo thu số tiền là 23.000 đồng).

Tỷ lệ thắng thua đối với số đầu, số đuôi và số lô 02 con là đặt 01 trúng 80 lần (người chơi đặt số tiền 1.000 đồng thì khi trúng sẽ được nhận số tiền 80.000 đồng); đối với số lô 03 con và số đá là đặt 01 trúng 600 lần (người chơi đặt với số tiền 1.000 đồng thì khi trúng sẽ được nhận số tiền 600.000 đồng).

Qua kết quả đối chiếu các phôi số đề, đã xác định được như sau: Phôi số 01 là phôi do bị cáo Lê Băng C ghi số đề dựa trên kết quả xổ số kiến thiết của đài An Giang và Bình Thuận vào ngày 04/01/2018. Đối với đài An Giang, bị cáo Lê Băng C ghi được tổng cộng 05 con số đầu với số tiền là 50.000 đồng và 05 con số đuôi với số tiền 50.000 đồng; tổng cộng 100.000 đồng. Đối với đài Bình Thuận, bị cáo Lê Băng C ghi được số tiền 100.000 đồng.

Phôi số 05 (là phôi tổng hợp của các phôi số 02, 03, 04, 06, 07 và các tập ghi âm “âm000.amr”, “âm001.amr”, “âm002.amr”, “âm004.amr”) do bị cáo Lê Băng C ghi số đề dựa trên kết quả xổ số kiến thiết của An Giang vào ngày 04/01/2018 bao gồm 73 con số đầu với số tiền là 2.275.000 đồng, 76 con số đuôi với số tiền là 1.917.000 đồng, 45 con số lô 02 con với số tiền là 11.640.000 đồng và 03 con số đá với số tiền là 270.000 đồng; tổng cộng là 16.102.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo Lê Băng C ghi, nhận số đề của người chơi trong ngày 04/01/2018 của đài An Giang là 16.202.000 đồng và của đài Bình Thuận là 100.000 đồng.

Đối với phôi số 08 và 09 là phôi do bị cáo Lê Băng C bán số đề cho người chơi nhưng không nhớ ngày cụ thể và dựa trên kết quả xổ số kiến thiết của đài nào.

Qua kiểm tra các tin nhắn xác định như sau: Ngày 02/01/2018 bị cáo Võ Thị C dùng số điện thoại 0949xxx nhắn tin cho bị cáo Lê Băng C qua số điện thoại 088xxx đặt số đầu, số đuôi và số lô 02 con với số tiền 1.400.000 đồng, dựa vào kết quả xổ số kiến thiết của đài Bạc Liêu. Đối chiếu kết quả xổ số, bị cáo Võ Thị C đã đặt con số lô 39 với số tiền 60.000 đồng và trúng được số tiền 4.800.000 đồng. Như vậy, số tiền bị cáo Lê Băng C và bị cáo Võ Thị C dùng vào việc đánh bạc ngày 02/01/2018 là 1.400.000 đồng + 4.800.000 đồng = 6.200.000 đồng.

Ngày 03/01/2018 bị cáo Võ Thị C dùng số điện thoại 0949xxx nhắn tin cho bị cáo Lê Băng C qua số điện thoại 088xxx đặt số đầu, số đuôi và số lô 02 con với số tiền 1.525.000 đồng, dựa vào kết quả xổ số kiến thiết của đài Sóc Trăng. Đối chiếu kết quả xổ số, bị cáo Võ Thị C đã đặt con số lô 79 với số tiền 60.000 đồng và trúng được số tiền 4.800.000 đồng. Như vậy, số tiền bị cáo Lê Băng C và bị cáo Võ Thị C dùng vào việc đánh bạc ngày 03/01/2018 là 1.525.000 đồng + 4.800.000 đồng = 6.325.000 đồng.

Bị cáo Võ Thị C còn nhiều lần dùng số điện thoại 0949xxx nhắn tin cho bị cáo Lê Băng C qua số điện thoại 088xxx để đặt mua số đề, cụ thể: Ngày 01/01/2018 mua số đề của đài Cà Mau và Hà Nội, ngày 02/01/2018 mua số đề

của đài Hà Nội, ngày 03/01/2018 mua số đề của đài Hà Nội, ngày 04/01/2018 mua số đề của đài An Giang. Qua kiểm tra, đối chiếu xác định số tiền bị cáo Võ Thị C đặt mua số đề vào các ngày nêu trên là số tiền dưới 5.000.000 đồng, nên Viện kiểm sát nhân dân huyện V không truy tố.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2018/HSST ngày 10/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Lê Băng C và Võ Thị C phạm tội: “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Lê Băng C 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, nhưng được đối trừ thời gian tạm giữ từ ngày 04 tháng 01 năm 2018 đến 13 ngày tháng 01 năm 2018. Phạt bổ sung số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Võ Thị C 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 22 tháng 8 năm 2018, bị cáo Võ Thị C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo. Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các chứng cứ khác đã thể hiện trong hồ sơ nên án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội đánh bạc là có căn cứ. Đối với đơn kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo và giảm nhẹ hình phạt là không có căn cứ, vì bị cáo phạm tội nhiều lần, chỉ có 1 tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới là mẹ bị cáo tên Phạm Thị H được tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng nhì nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặc dù bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới nhưng mức án 6 tháng tù là tương xứng với hành vi của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo; sửa án sơ thẩm về áp dụng bổ sung khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trình bày của Luật sư: Hành vi phạm tội của bị cáo đã rõ ràng nên không tranh luận. Trong vụ án này bị cáo Băng C dùng số tiền đánh bạc nhiều hơn bị cáo Thị C nhưng cấp sơ thẩm đều xử phạt bị cáo Băng C và bị cáo Thị C 06 tháng tù là không phù hợp; tại cấp phúc thẩm bị cáo Thị C cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới là mẹ bị cáo tên Phạm Thị H được tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng nhì, nên bị cáo Chúc có nhiều tình tiết giảm nhẹ và đủ điều

kiện cho hưởng án treo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm mức hình phạt cho bị cáo hoặc cho bị cáo hưởng án treo.

Kiểm sát viên có ý kiến đối đáp với Luật sư: Bị cáo phạm tội nhiều lần và chỉ có 1 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên không đủ điều kiện giảm mức hình phạt cho bị cáo hoặc cho bị cáo hưởng án treo và giữ nguyên quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Thị C xác định ngày 02/01/2018 bị cáo có hành vi đánh bạc với số tiền 6.200.000 đồng, trong đó bị cáo đặt mua số với số tiền 1.400.000 đồng và trúng số 39 số tiền 4.800.000 đồng; ngày 03/01/2018 bị cáo có hành vi đánh bạc với số tiền 6.325.000 đồng, trong đó mua số với số tiền 1.525.000 đồng và trúng số 79 là 4.800.000 đồng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ nên án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo và giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo phạm tội 2 ngày liên tiếp với số tiền mỗi ngày đều đủ định lượng theo qui định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo qui định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là “Phạm tội 2 lần trở lên”; khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ nhận thức để biết được việc đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý bằng cách nhắn tin vào số điện thoại của Lê Băng C để đặt mua số chứ không giao dịch trực tiếp tại nhà thuốc của Lê Băng C nhằm tránh sự phát hiện của cơ quan chức năng. Hành vi phạm tội của bị cáo Võ Thị C không những xâm phạm đến trật tự công cộng, mà còn trực tiếp xâm phạm đến nếp sống văn minh của xã hội, vì việc đánh bạc nói chung là một tệ nạn xã hội, hành vi tham gia chơi số đề của bị cáo không chỉ có hậu quả thắng thua sát phạt nhau, mà còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây bất ổn lớn đến tình hình trật tự tại địa phương, nên cần xử phạt bị cáo nghiêm khắc để bị cáo có đủ thời gian sửa chữa, cải tạo trở thành công dân có ích sau này, đồng thời cũng để phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Các lý do bị cáo trình bày tại đơn kháng cáo bị cáo là lao động chính trong gia đình; bị cáo phải nuôi mẹ 75 tuổi; bị cáo bị bệnh... không phải là tình tiết giảm nhẹ được qui định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới là mẹ bị cáo là bà Phạm Thị H được tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng nhì nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Như vậy, mặc dù bị cáo có bổ sung tình tiết giảm nhẹ mới, nhưng bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên theo qui định tại điểm g

khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên hình phạt 06 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Đối với Đặng Quang V và Trần Thị B có hành vi nhận, ghi và mua sổ đề nhưng chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện V đề nghị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp; đối với Trần Văn C không chứng minh được có tham gia đặt sổ đề với bị cáo Lê Băng C; đối với những người như chị Q, anh D, anh Kha L, anh U và O, do bị cáo Lê Băng C chỉ biết tên và độ tuổi, không biết địa chỉ cụ thể nên không đủ cơ sở để xác minh.

[6] Đối với các tập tin ghi âm “âm003.amr”, “âm005.amr” mà bị cáo Lê Băng C khai nhận giao phối cho thầu, Cơ quan điều tra Công an huyện V tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

[7] Đối với bị cáo Lê Băng C là người thầu sổ, người đã thực hiện hành vi đánh bạc với nhiều người với số tiền tham gia đánh bạc hơn là 28.727.000 đồng; cách thức đánh bạc bằng nhiều thủ đoạn khác nhau như: Ghi trực tiếp vào giấy khi có người đến mua, điện thoại ghi âm lại, nhắn tin và việc giao nhận tiền được thực hiện tại nơi bị cáo bán thuốc tây nhằm tránh sự phát hiện của cơ quan chức năng. Cấp sơ thẩm chưa xem xét, đánh giá toàn diện nội dung vụ án nên xử phạt bị cáo 06 tháng tù là chưa tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, do bị cáo không có kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị và việc kháng cáo của bị cáo Thị C không liên quan đến bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét. Tuy nhiên, nhằm đảm bảo việc xét xử đúng pháp luật và có tính răn đe phòng ngừa chung, Hội đồng xét xử kiến nghị Tòa án nhân dân cấp cáo tại Thành phố Hồ Chí Minh xem xét theo thủ tục giám đốc thẩm theo hướng tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Lê Băng C.

[8] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tại phiên tòa về hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ chấp nhận; đối với nội dung đề nghị sửa án sơ thẩm áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là không có căn cứ, bởi lẽ trường hợp bổ sung tình tiết giảm nhẹ mới không được qui định tại Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[9] Đề nghị của luật sư tại phiên tòa là không có căn cứ chấp nhận, vì bị cáo chỉ có 1 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và phạm tội liên tiếp 02 lần nên không đủ điều kiện giảm án và cho bị cáo hưởng án treo theo qui định tại Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo.

[10] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Võ Thị C kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

[11] Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2018/HS-ST ngày 10 tháng 8 năm 2018 về tội danh hình phạt của bị cáo Lê

Băng C, về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ thị C. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2018/HS-ST ngày 10/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

2. Tuyên bố bị cáo Võ Thị C phạm tội “Đánh bạc”.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Võ Thị C 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Võ Thị C phải nộp 200.000 đồng

5. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2018/HS-ST ngày 10/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02b);
- VKSND huyện Vĩnh Lợi (01b);
- Phòng HS nghiệp vụ CA tỉnh Bạc Liêu (01b);
- TAND huyện Vĩnh Lợi (02b);
- CQĐT huyện Vĩnh Lợi (01b);
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện Vĩnh Lợi (01b);
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Lợi (01b);
- Sở tư pháp (01b);
- Bị cáo (01b);
- Lưu:HS, THCTP, THS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã Ký)

Trần Ngọc Như